

Bản án số: 14/2020/HS-PT
Ngày: 17-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thụy Vũ.**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Hoàng Quý.**

Ông **Thái Quang Hải.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Tống Phi Phụng** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Kim Sương** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 08/2020/TLPT-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020, đối với bị cáo Hoàng Liên S do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 67/2019/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận R, thành phố Cần Thơ.

- Bị cáo có kháng cáo:

Hoàng Liên S; sinh năm 1980; Nơi cư trú: đường X khu dân cư T, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: nhân viên bán hàng; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: nam; Con ông Hoàng Trọng N1 và bà Trần Thị S1; Vợ: Nguyễn Thị Thu C, có 02 con sinh năm 2009 và 2015; Tiền án: Ngày 11/6/2018 bị Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 06/3/2019, bị tạm giam đến nay. Có mặt.

Bị hại: Bùi Quang K. Sinh năm 1970 (chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại: Nguyễn Thị Kim T. Sinh năm 1971. Vắng.

Địa chỉ: khu vực Y, phường L, quận R, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 05/3/2019, Hoàng Liên S cùng với Nguyễn Thị Thùy

L1, Võ Dương L2, Trần Văn T, Lý Bá O, Dương Bá L3, Lê Lưu N2, Lê Hữu T1 và Huỳnh Văn P đến quán Karaoke Opera thuộc khu vực T2, phường P1, quận R, thành phố Cần Thơ để hát karaoke và uống bia tại phòng 306.

Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Thùy L1 từ phòng 306 đi ra ngoài nghe điện thoại sau đó trở lại vào phòng 306 thì gặp T và O đứng trước cửa phòng. Thấy L1 khóc, T hỏi lý do thì L1 chỉ về phía Bùi Quang K đang đi từ hướng phòng 306 về phòng 301 nói “chú kia nhậu xỉn mà kỳ quá, không có ý tứ gì hết” rồi L1 vào phòng 306 rửa mặt. Lúc này, T đi đến quầy tiếp tân để phản ánh việc L1 bị sàm sỡ theo lời kể của L1 còn O kể lại sự việc cho Hoàng Liên S nghe. S hỏi lại L1 và bảo để kêu K xin lỗi L1. Mọi người can ngăn nhưng một lúc sau S vẫn đi về phía phòng 301 và bước vào hỏi ai đã sàm sỡ L1. Trong phòng lúc này có Bùi Quang K, Nguyễn Việt P2, Trần Hoàng M và Phạm Thanh T3, O mới chỉ vào K và nói “là ông này”. S lập tức đến nắm tay của K kéo đi để xin lỗi L1 nhưng K hất tay S ra. S tiếp tục nắm cổ áo của K kéo ra khỏi phòng 301 đi đến quầy tiếp tân ở hành lang tầng 3. P2, T3 và M đi theo hỏi sự việc như thế nào thì T cản những người này lại.

Tại quầy tiếp tân, S tiếp tục bắt buộc K xin lỗi L1 nhưng K không đồng ý nên S dùng tay phải đánh vào vùng mặt của K 02 cái, được mọi người can ngăn nên K bỏ đi về khu vực cầu thang đi bộ, còn S tiếp tục cầm lấy dụng cụ ghim giấy bằng kim loại tại quầy tiếp tân cầm trên tay xông về phía K định tiếp tục tấn công K thì được mọi người cản lại.

Trong lúc xô xát, K đánh rơi chiếc vòng đeo tay nên quay lại quầy tiếp tân khom người xuống để nhặt thì S bất ngờ chạy đến dùng chân phải đá mạnh một cái trúng vào vùng đầu của K làm K té ngã ngửa ra phía sau, đập đầu xuống nền gạch, chảy máu và bất tỉnh. K được đưa đến bệnh viện Đa khoa Hoàn Mỹ để cấp cứu sau đó chuyển đến Bệnh viện Đa khoa Trung Ương Cần Thơ đến 13 giờ 35 phút ngày 06/3/2019 thì tử vong.

Tại Kết luận giám định số 58/KL-PC09 ngày 08/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: nạn nhân Bùi Quang K tử vong do dập não và xuất huyết não, sau chấn thương sọ não nặng do vật tày.

Tại Công văn số 104/CV-PC09 ngày 02/4/2019 và Công văn số 153/CV-PC09 ngày 09/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ trả lời cho Kết luận giám định số 58/KL-PC09 ngày 08/3/2019 như sau:

- Giải phẫu vùng ngực: tụ máu dưới da vùng ngực phải, gãy xương sườn số 4, 5 khung trước bên phải. Dấu vết trên khả năng do xoa bóp tim ngoài lồng ngực, để kích thích tim trong quá trình cấp cứu ngưng tim.

- Vật tày khả năng là sàn nhà.

Vật chứng thu giữ gồm:

01 đoạn kim loại tròn dài 15cm, đường kính 0,2cm có một đầu nhọn, phần đế nhựa tròn màu đỏ đường kính 9cm dày 01cm; 01 áo sơ mi tay dài, sọc caro màu trắng, xanh; 01 quần vải màu đen; 01 đôi giày da màu đen, cỡ số 40; 01 đĩa video kí hiệu CD-R80 (KACHI-JAPAN) có độ dài 05 phút thể hiện nội dung xô

xát giữa hai nhóm thanh niên tại quầy thu ngân số 3 của Karaoke OPERA thuộc khu vực T2, phường P1, quận R, thành phố Cần Thơ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 67/2019/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận R đã áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm d, e, h khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Xử phạt: Hoàng Liên S 10 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt 09 tháng tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quyết định của bản án số 144/2018/HS-ST ngày 11/6/2018 của Tòa án nhân dân quận N. Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành là 10 năm 09 tháng tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 06/3/2019.

Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận việc bị cáo tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 612.440.000 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 28/11/2019 bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt vì là lao động chính trong gia đình nuôi mẹ già và hai con còn nhỏ, gia cảnh hiện khó khăn. Về trách nhiệm dân sự: theo thỏa thuận tại phiên tòa thì đại diện bị hại không chấp nhận yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo nên yêu cầu xem xét mức bồi thường theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như đã nêu trong đơn kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu: quá trình tố tụng ở cấp sơ thẩm đã được tiến hành đúng quy định, các chứng cứ được thu thập hợp pháp đủ cơ sở để xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như vận dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và tổng hợp hình phạt đúng quy định. Tại phiên tòa, bị cáo đã chấp nhận bồi thường theo yêu cầu của gia đình bị hại, đây là sự tự nguyện đã được Hội đồng xét xử sơ thẩm ghi nhận và áp dụng khi lượng hình, hình phạt đã tuyên là phù hợp. Bị cáo kháng cáo với các lý do đã nêu là không có cơ sở để chấp nhận, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: chỉ xin được giảm án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: quá trình điều tra, truy tố và xét xử các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định. Các chứng cứ đã được thu thập hợp pháp và đầy đủ.

[2] Về nội dung:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời thừa nhận này phù hợp với lời khai của bị cáo cùng những chứng cứ được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra. Thể hiện bị cáo đã có hành vi đánh bị hại té ngã dẫn đến tử vong mặc dù mâu thuẫn là không lớn, bị cáo phạm tội gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, có tính côn đồ nên đã đủ cơ sở xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là cố ý, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, hậu quả gây tử vong cho bị hại nên cần có hình phạt tương xứng để cải tạo giáo dục. Án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất nguy hiểm của hành vi, đã vận dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ cho bị cáo để áp dụng hình phạt tương xứng, việc tổng hợp hình phạt là đúng quy định.

[3] Xét nội dung kháng cáo: bị cáo kháng cáo xin giảm án với các lý do đã nêu nhưng đây không phải là những tình tiết mới được xuất trình trong giai đoạn xét xử phúc thẩm. Đối với nội dung kháng cáo về trách nhiệm dân sự nhận thấy tại phiên tòa sơ thẩm đại diện bị hại đã đưa ra yêu cầu bồi thường và được bị cáo đồng ý mức bồi thường nên Hội đồng xét xử đã ghi nhận và áp dụng tình tiết tích cực khắc phục hậu quả để giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình, nay bị cáo lại thay đổi ý kiến chỉ bởi vì bị hại không đồng ý xin giảm tội cho bị cáo là không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo. Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên giữ nguyên án sơ thẩm.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên án sơ thẩm.

Áp dụng: điểm a khoản 4 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm d, e, h khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Xử phạt: Hoàng Liên S 10 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Buộc bị cáo chấp hành hình phạt 09 tháng tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quyết định của bản án số 144/2018/HS-ST ngày 11/6/2018 của Tòa án nhân dân quận N.

Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành là 10 năm 09 tháng tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 06/3/2019.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 612.440.000 đồng như thỏa thuận tại phiên tòa sơ thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

Bản án này là phúc thẩm có hiệu lực thi hành.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Viện KSND TPCT;
- Sở tư pháp TPCT;
- Công an TPCT;
- Cơ quan tố tụng quận R;
- Bị cáo và những người TGT;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Nguyễn Thị Thụy Vũ